**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**TUẦN :…10…Từ ngày 11/11 đến ngày 15/ 11/ 2024**

| Thứ |  | Môn | Tiết | Tên bài dạy |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **2**  **11/11** | SÁNG | HĐTN | 28 | Thi đua giữ gìn trường lớp sạch sẽ. |
| TV | 109 | Ôn tập giữa HK1 ( Tiết 1 ) |
| TV | 110 | Ôn tập giữa HK1 ( Tiết 2 ) |
| TNXH | 19 | Nơi em sống |
| Đ Đ | 10 | Chăm sóc bản thân khi bị ốm ( Tiết 2) |
|  |  | TV | 111 | ÔN tập giữa HK1 (tiết 3) |
| **3**  **12/11** | SÁNG | MT | 10 | Nét gấp khúc, nét xoắn ốc ( Tiết 2 ) |
| TV | 112 | Ôn tập giữa HK1 – Luyện tập |
| T | 28 | Luyện tập |
| CHIỀU | TV | 113 | Ôn tập giữa HK1 – Luyện tập ( tt ) |
| GDTC | 19 | Động tác lưng bụng – TC: Nhảy đúng, nhảy nhanh. |
| HĐTN | 29 | Lớp học của em |
| **4**  **13/11** | SÁNG | TV | 114 | Ôn tập giữa HK1 – Đánh giá kiểm tra ( Tiết 1) |
| TV | 115 | Ôn tập giữa HK1 – Đánh giá kiểm tra (Tiết 2 ) |
| T | 29 | Khối chữ nhật – Khối lập phương |
| TNXH | 20 | Ôn tập và đánh giá chủ đề trường học (tt) |
|  |  | TV | 116 | Ôn tập giữa HK1 – đánh giá kiểm tra ( tiết 3 ) |
| **5**  **14/11** | SÁNG | AN | 10 | Hát lung linh ngôi sao nhỏ |
| TV | 117 | Ôn tập giữa HK1 – Đánh giá kiểm tra ( Tiết 4 ) |
| TV | 118 | Ôn tập giữa HK1 – Đánh giá kiểm tra ( Tiết 5 ) |
| GDTC | 20 | Động tác phối hợp |
|  |  | TV | 119 | Ôn tập giữa HK1 – Đánh giá kiểm tra ( Tiết 6 ) |
|  |  | TV | 120 | Ôn tập giữa HK1 – Đánh giá kiểm tra ( Tiết 7 ) |
| **6**  **15/11** | SÁNG | T | 30 | Làm quen với phép trừ, tính trừ |
| HĐTN | 30 | SHL: Chia sẻ việc giữ gìn trường lớp sạch đẹp. |

| **TỔ TRƯỞNG** | **GVCN** |
| --- | --- |
| **LÊ THỊ LIÊN** | **TRẦN THỊ DIỄM THƯƠNG** |

**TUẦN 10:**

**Thứ Hai ngày 11 tháng 11 năm 2024**

**Hoạt động trải nghiệm: LỚP HỌC SẠCH, ĐẸP**

**Tiết 1: SINH HOẠT DƯỚI CỜ:**

**THI ĐUA GIỮ GÌN TRƯỜNG, LỚP SẠCH, ĐẸP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Biết được kế hoạch của nhà trường, của Đội về phát động phong trào thi đua giữ gì trường, lớp sạch, đẹp.

- Thực hiện được các công việc cụ thể hằng ngày để góp phần giữ gìn trường, lớp. sạch, đẹp.

- Có ý thức và thái độ tích cực, tự giác tham gia giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. GV: Không gian học tập trong lớp học và ngoài lớp học để HS thực hành, trải nghiệm

2. HS: Ghế, mũ cho HS khi sinh hoạt dưới cờ**.**

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

| TG | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| --- | --- | --- |
| **35’** | 1. **Hoạt động mở đầu**   - Khởi động  - Ổn định: - Hát  - Giới thiệu bài  **2. Các hoạt động cơ bản**  **Hoạt động 1 - Nhà trường tổ chức**  **lễ sinh hoạt dưới cờ đầu tuần:**  - Nhà trường tổ chức lễ sinh hoạt dưới cờ  + Ổn định tổ chức.  + Chỉnh đốn trang phục, đội ngũ  + Đứng nghiêm trang  + Thực hiện nghi lễ chào cờ, hát Quốc ca  + Tuyên bố lí do, giới thiệu thành phần dự lễ chào cờ chương trình của tiết chào cờ.  **Hoạt động 2. Nhận xét và phát động các phong trào thi đua của trường**  **-** GV Tổng phụ trách hoặc thông báo phát động phong trào thi đuaa giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp. Nội dung phát động phong trào thi đua gồm:  - Chủ đề của phong trào thi đua: “Thi đua giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp hướng tới kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20 - 11”.  - Mục đích phát động phong trào thi đua: HS làm được nhiều việc tốt thiết thực và ý nghĩa để giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp.  - Thời gian thực hiện: Phong trào thi đua cao điểm diễn ra trong thời gian từ ngày phát động đến ngày Nhà giáo Việt Nam 20 - 11. Phong trào tiếp tục được duy trì trong suốt thời gian sau đó.  - Các hoạt động cụ thể của cá nhân và tập thể để tham gia phong trào : quét dọn, vệ sinh lớp học, các khu vực trong trường học như: khu vực sân chơi, khu vực nhà đa năng, khu hiệu bộ,khu vệ sinh, khu vườn trường … kê xếp bàn ghế, dùng học tập; ; bỏ rác đúng nơi quy định.  - Xây dựng kế hoạch tham gia giữ trường lớp sạch sẽ.  **3. HĐ Ứng dụng - Thực hành**  Hướng dẫn học sinh nhặt rác ở các lớp học, sân trường, bồn hoa…  **4.HĐ Củng cố và nối tiếp**  Nhắc nhở HS tiếp tục giữ trường lớp sạch sẽ.  Tuyên dương HS | - Hát  - Lắng nghe  Lắng nghe và thực hiện  Lắng nghe  Lắng nghe và thực hiện  Thực hiện  Thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

**Thứ Hai ngày 11 tháng 11 năm 2024**

**Tiếng Việt: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

**Luyện tập**

(2 tiết)

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

* Thực hiện đúng trò chơi *Hỏi vần đáp tiếng.*
* Đọc đúng và hiểu bài Tập đọc *Họp lớp.*
* Chép 1 câu văn đúng kiểu chữ, cỡ chữ, đúng chính tả.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Thiết bị hỗ trợ dạy,SGK

**2. Học sinh**

- Sách giáo khoa, Vở

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| --- | --- | --- | --- |
| **35’** | **Tiết 1** | | |
|  | **1. Hoạt động mở đầu**  - Khởi động  Nhắc HS chuẩn bị tư thế học  Cả lớp hát  -Giới thiệu bài: **Luyện tập** |  | |
|  | **2. Hoạt động luyện tập, thực hành:** |  | |
|  | **Hoạt động1. BT 1** (Trò chơi *Hỏi vần đáp tiếng)* (chơi nhanh)   * GV trình chiếu lên bảng hình ảnh .  * GV chỉ từng thẻ vần, tiếng. * (Làm mẫu) GV mời 2 HS làm mẫu với vần **ăm,** tiếng **chăm:** GV vừa nói to **ăm** vừa giơ thẻ vần **ăm. /** HS đáp **chăm**       **Hoạt động 2.BT 2 (Tập đọc)**   1. GV giới thiệu bài đọc kể về buổi họp lớp học cũ của sẻ, gà, cua.  1. GV đọc mẫu: nhấn giọng các từ ngữ gợi tả, gợi cảm để gây ấn tượng, giúp HS chú ý đọc đúng các từ đó.  1. Luyện đọc từ ngữ: **họp lớp, khóm tre ngà, kể lể rôm rả, nắm rơm, khệ nệ ôm yếm, khắp hồ.** GV kết hợp giải nghĩa: *tre ngà* (tre có thân và cành màu vàng tươi, trồng làm cảnh); *kể lể rôm rả* (kể với nội dung phong phú, không khí sôi nổi, vui vẻ); *rơm* (phần trên của thân cây lúa đã gặt và đập hết hạt); *khệ nệ* (dáng đi chậm chạp, nặng nề khi làm việc nặng ). | -HS đọc  -Cả lớp đọc: **ăm, chăm / âp, ơp, đêm, tiếp / nấp, chóp, êm, iêp.**  - Hs thực hiện  -HS thực hiện  -HS làm việc cá nhân  -HS thực hiện  -HS tham gia nhận xét, bình chọn  -HS lắng nghe  HS luyện đọc từ ngữ | |
| **35’** | **Tiết 2** | | |
|  | 1. Luyện đọc câu  * GV: Bài có 8 câu. / GV chỉ từng câu hoặc liền 2 câu cho HS đọc ở trên màn hình. * Đọc tiếp nối từng câu hoặc liền 2 câu (cá nhân). * GV nhắc HS nghỉ hơi ở câu: *Nó sắp có lũ cua bé tí/ bò khắp hồ.*  1. Thi đọc tiếp nối 2 đoạn (mỗi đoạn 4 câu); thi đọc cả bài Cuối cùng, 1 HS đọc cả bài, cả lớp đọc đồng thanh (đọc nhỏ).   g) Tìm hiểu bài đọc  GV: Bài đọc giúp em hiểu điều gì?  **BT 3** (Em chọn chữ nào: **g** hay **gh?)**   * GV: BT giúp các em ghi nhớ, củng cố quy tắc chính tả g / gh.  * GV chỉ bảng quy tắc chính tả g / gh (đã học từ bài 16); cả lớp đọc lại để ghi nhớ: **gh** chỉ kết hợp với **e, ê, i**. / **g** kết hợp với các chữ còn lại: **a, o, ô, ơ, u, ư,...** * HS làm bài vào VBT.  * Chữa bài: GV viết lên bảng các tiếng thiếu âm đầu *g, gh.* /1 HS lên bảng điền chữ vào chồ trống. / Cả lớp đọc kết quả: 1) gà, 2) gắp, 3) ghi. / HS đối chiếu kết quả làm bài với đáp án; sửa lồi (nếu sai).   Hoạt động**.3.BT 4** (Tập chép)   * GV chiếu lên màn hình câu văn cần tập chép:   **Lớp cũ họp ở khóm tre**   * HS nhìn mẫu chữ trên bảng / trong VBT, chép lại câu văn (cỡ chữ vừa).  * Viết xong, soát lỗi, đổi bài, sửa lỗi cho nhau.  * GV chữa bài cho HS, nhận xét chung. * 1 HS đọc, cả lớp đọc câu văn, chú ý những từ dễ viết sai *(lớp, khóm).*     **4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**  Tập đọc sách, báo | | -HS đọc vỡ từng câu  -HS đọc nối từng câu  - Hs thi đọc  Trả lời  -Các bạn cũ sau một thời gian gặp lại, có rất nhiều chuyện để kể cho nhau nghe. / Các bạn cũ gặp lại nhau rất vui.  -HS đọc  -HS làm vào vở BT  -HS tham gia nhận xét  -HS chép câu văn  -Đổi bài soát lỗi  - Hs thực hiện |
|  | **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Nhận xét  - Chuẩn bị bài mới | |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

**-** Tổ của nó nhỏ như hộp diêm mà đẹp. (thay: Tổ của nó nhỏ mà đẹp lắm)/92

**Thứ Hai ngày 11 tháng 11 năm 2024**

**Tự nhiên và xã hội**

**BÀI 6. NƠI EM SỐNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**\*Về nhận thức khoa học:**

- Giới thiệu được một cách đơn giản về quang cảnh làng xóm , đường phố và hoạt động của người dân nơi HS đang sống . của công việc đó cho xã hội. (*HS thực hiện ở nhà).*

- Nêu được một số công việc của người dân trong cộng đồng và đóng góp

- Nhận biết được bất kì công việc nào đem lại lợi ích cho cộng đồng đều đáng quý .

**\*Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:**

- Biết cách quan sát và cách đặt câu hỏi khi quan sát các hình trong bài học để phát hiện ra cảnh quan tự nhiên , vị trí của một số nơi quan trọng ở cộng đồng

**\*Về vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:**

-Nêu và thực hiện được một số việc HS có thể làm để đóng góp cho cộng đồng địa phương .

-Bày tỏ được sự gắn bó , tình cảm của bản thân với làng xóm hoặc khu phố của mình . (*HS thực hiện ở nhà).*

\* Lồng ghép GDĐP: Phú Yên quê hương em

**1. Giáo viên**

- Thiết bị hỗ trợ dạy,

**2. Học sinh**

- Sách giáo khoa, Vở BT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC** **CHỦ YẾU :**

**Tiết1 Quang cảnh nơi em sống**

| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| --- | --- | --- |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu**  - Khởi động, kết nối  Nhắc HS chuẩn bị tư thế học  - Ổn định:  HS nghe nhạc và hát theo lời bài hát : Quê hương tươi đẹp .  **Lồng ghép GDĐP**: - GV hỏi HS:  + Em hãy kể về nơi em sống? ( Ở đâu? Thôn/ Xã nào? Xung quanh cảnh quan ra sao?)  - GV nhận xét và giới thiệu bài.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **Hoạt động 1: Tìm hiểu về nơi sống của bạn An**  Cách tiến hành  *Bước 1 : Làm việc cả lớp*  GV Hướng dẫn HS về cách quan sát một bức tranh : quan sát tổng thể rồi mới quan sát chi tiết  GV hỏi:  + Bức tranh vẽ về đề tài / chủ đề gì ?  + Kể tên các yếu tố tự nhiên và các công trình xây dựng ở nơi bạn An sống được thể hiện trong bức tranh .  + Trường học của bạn An được đặt ở vị trí nào trong bức tranh ?  + Bưu điện , trạm y tế xã ở đâu ?  + Người dân ở đây có thể mua bán thực phẩm , hàng -  + Trường học của bạn Hà có những khu vực nào , phòng học nào ?  + Chúng ở đâu ?  + Bạn An đã nói gì về nơi sống của mình ?  ***Bước 2 : Làm việc cả lớp***  - Yêu cầu một số cặp HS chia sẻ các câu hỏi được đặt ra để khai thác kiến thức về nơi sống của bạn An và những điểm nổi bật về nơi sống của bạn An và tình cảm của An với nơi bạn sống .  - GV nhận xét , kết luận .  **3.Hoạt động luyện tập, thực hành:**  **Hoạt động 2 *Tìm hiểu về nơi sống của bạn Hà***  \* Cách tiến hành  ***- Làm việc cá nhân***  *-*Yêu cầuHS vận dụng các câu hỏi quan sát tổng thể và quan sát chi tiết bức tranh vẽ nơi sống của bạn Hà , một HS hỏi , HS khác trả lời . Sau đó đổi lại .  -GV cho HS xung phong đặt câu hỏi với cả lớp về nơi sống của bạn Hà và được chỉ định HS khác trả lời ; nếu HS này trả lời đúng sẽ có quyền đặt câu hỏi cho HS khác ( tiếp tục như vậy cho đến khi xác định được quang cảnh và hoạt động của con người nơi bạn Hà sống qua việc quan sát tranh)  - GD HS nhận biết được:  – Nhận biết và phòng, tránh một số nguy hiểm có thể xảy ra trên con đường từ nhà đến trường.  -Nắm được một số nguyên tắc khi đi bộ: đi về phía bên tay phải; đi sát mép đường;  – Nhận biết được một số hành vi đi bộ an toàn và  không an toàn;  – Hình thành một số kĩ năng đi bộ trên đường  an toàn;  (Phần: Thực hành, Vận dụng)  **4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**    **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Nhận xét  - Nhắc nhở | Nghe hát  Quan sát tranh  Và trả lời câu hỏi    Cả lớp  Lắng nghe  Thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

**……………………………………………………………………………….....**

**Thứ Hai ngày 11 tháng 11 năm 2024**

**ĐẠO ĐỨC: BÀI 5: CHĂM SÓC BẢN THÂN KHI BỊ ỐM** **(tt)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học xong bài nay, HS cân đạt được những yêu cầu sau:

* Nhận biết được các biểu hiện của cơ thể khi bị ốm.

* Nêu được vì sao cần tự chăm sóc bản thân khi bị ốm.

* Tự làm được những việc làm vừa sức để chăm sóc bản thân khi bị ốm.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. Giáo viên

Thiết bị hỗ trợ dạy, SGK

2. Học sinh

- Sách giáo khoa, Vở

GV: SGK *Đạo đức 1.* HS: VBT

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC** **CHỦ YẾU**

| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| --- | --- | --- | --- |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu** (Khởi động, kết nối)  Nhắc HS chuẩn bị tư thế học  GV yêu cầu HS quan sát tranh và chuẩn bị kể chuyện theo tranh.   * GV mời một số nhóm kể chuyện.  * GV kể lại nội dung câu chuyện, vừa kể vừa chỉ vào từng tranh | -HS quan sát tranh  -HS làm việc theo nhóm đôi.  -Kể lại chuyện trong nhóm | |
|  | * Thảo luận lớp lần lượt theo các câu hỏi:  1. Bạn Na đã làm gì khi bị ốm ở lớp? 2. Việc làm ấy đã giúp gì cho bạn Na? 3. GV kết luận:   \* Giới thiệu bài: CHĂM SÓC BẢN THÂN KHI BỊ ỐM | -HS thảo luận  -TRả lời câu hỏi | |
|  | **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới** |  | |
|  | **Hoạt động 1: Khám phá**  **Tìm hiểu những biểu hiện của cơ thể khi bị ốm**  ***Mục tiêu:*** HS nhận biết được một số biểu hiện dễ nhận thấy của cơ thể khi bị ốm. | | |
|  | ***Cách tiến hành:***   * GV yêu cầu HS quan sát tranh ở trong SGK *Đạo đức 1,* trang 25 và nêu các biểu hiện của cơ thể khi bị ốm. * Mời mồi HS nêu một biểu hiện.  * GV hỏi thêm: Ngoài ra, em còn biết thêm biểu hiện nào khác khi bị ốm? | -HS quan sát tranh  -HS chia sẻ với cả lớp | |
|  | * GV kết luận:  1. Khi bị ốm, cơ thể thường có những biểu hiện dễ nhận thấy như: hắt hơi, chảy nước mũi, đau đầu, đau bụng, đau họng, ho, sốt, người có nhiều nốt mẩn đỏ,... | * HS lắng nghe | |
|  | **Hoạt động 2: Tìm hiểu những việc cần làm khi bị ốm**  ***Mục tiêu:*** HS xác định được những việc các em cần làm phù hợp với lứa tuổi khi bị ốm. | | |
|  | ***Cách tiến hành:***   * GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm: Quan sát tranh mục ở b SGK *Đạo đức 1,* trang 26 và xác định những việc các em cần làm khi bị ốm.  * GV mời mỗi nhóm trình bày một việc cần làm. Với mỗi việc, GV yêu cầu HS có thể nói rõ thêm: Vì sao việc làm đó lại cần thiết?  * GV hỏi thêm: Ngoài ra, em còn biết thêm những việc nào khác mà các em cần làm khi bị ốm? | -HS quan sát, chia sẻ theo nhóm  -HS trình bày | |
|  | * GV kết luận:  1. Khi bị ốm, các em nên:   + Nói ngay với thầy cô giáo, cha mẹ hoặc người lớn.  + Kể rõ cho bác sĩ nghe: Em bị đau ở đâu? Bị mệt như thế nào? Trước đó, em đã ăn gì? Uống gì?... Và trả lời các câu hỏi của bác sĩ khi khám bệnh.  + Nghỉ ngơi, uống thuốc theo hướng dẫn của bác sĩ, cha mẹ.  + Chườm khăn ấm (vào trán, nách, bẹn) nếu bị sốt cao.  + ...   1. Cần làm những việc đó để nhận được sự hồ trợ cần thiết của thầy cô giáo, cha mẹ và cán bộ y tế, đê được chăm sóc và điều trị đúng cách, bệnh sẽ mau lành | | |
|  | **3. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  **Tìm hiểu những việc cần tránh khi bị ốm** | | |
|  | ***Cách tiến hành:***   * GV yêu cầu HS làm việc cá nhân: Quan sát tranh ở mục c SGK *Đạo đức 1,* trang 26 và xác định những việc các em cần tránh khi bị ốm.  * GV mời HS nêu một việc cần tránh và giải thích vì sao lại cần tránh.  * GV hỏi thêm: Ngoài ra, em còn biết thêm những việc nào khác mà các em cần tránh làm khi bị ốm?  * GV kết luận:Khi bị ốm em cần tránh những việc sau: tự ý lấy thuốc uống, uống nước đá, tắm sông hồ, dầm mưa, chơi dưới nắng trưa, dùng thức ăn/đồ uống lạ, hoạt động nặng,...  * Cần tránh những việc đó để tránh bị ngộ độc, tránh làm bệnh nặng thêm. * Giới thiệu về các mùa trong năm và cách phòng bệnh.   **4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**  Các em cần phụ giúp ông, bà cha mẹ nhất là khi người thân bị ốm.  **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - GV gọi 1-2 HS trả lời câu hỏi: Em rút ra được điều gì sau bài học này?   * GV hướng dẫn HS đọc lời khuyên * trong SGK *Đạo đức.l*   GV nhận xét, đánh giá sự tham gia học tập của HS trong giờ học, tuyên dương những HS, nhóm HS học tập tích cực | -HS quan sát tranh, xác định những việc các em cần làm khi bị  -HS nêu  - HS trả lời  HS thực hiện  HS trả lời | |

IV. **ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 12 tháng 11 năm 2024**

**Tiếng Việt: ÔN TẬP GIỮA HK 1 (3 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Mỗi học sinh trong lớp đọc một đoạn văn, thơ khoảng 30 tiếng chứa vần đã học. Ngữ liệu đánh giá là các đoạn đã được đánh giá số TT trong các bài đọc mà SGK đã giới thiệu ( Nằm mơ, Hứa và làm), cũng có thể chọn một vài bài đọc trong SGK mà HS đã học trước đó.

- Nếu lấy văn bản ngoài SGK làm ngữ liệu thì GV phải hết sức chú ý để tránh lạc vần ( tiếng có vần HS chưa được học).

**II/ ĐỒ DUNG DẠY HỌC**

**Giáo viên Học sinh**

Sách giáo khoa, Vở

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC** **CHỦ YẾU**

| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| --- | --- | --- |
| **35’** | **Tiết 1** | |
|  | **1. Hoạt động mở đầu** (Khởi động, kết nối)  Nhắc HS chuẩn bị tư thế học  Cả lớp hát  - Giới thiệu bài: Ôn tập giữa kí 1 | -hs thực hiện |
|  | **2. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  - GV gọi từng HS đọc bài tập đọc em nào chậm thì đánh vần  - GV nhận xét | HS thực hiện |
|  |  | |
|  | **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Nhận xét  - Chuẩn bị bài mới |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

- Tổ của nó nhỏ như hộp diêm mà đẹp. (thay: Tổ của nó nhỏ mà đẹp lắm)/92- quà quà (thay quạ quạ ) /95 gà nhép, (thay: gà nhí). Sách chưa chỉnh lí

**MĨ THUẬT: CÔ THUÝ DẠY**



**Thứ Ba ngày 12 tháng 11 năm 2024**

**Toán: Bài 22. LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Củng cố về bảng cộng và làm tính cộng trong phạm vi 10.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng trong phạm vi 10 đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các NL toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Thiết bị hỗ trợ dạy, SGK

**2. Học sinh**

- Sách giáo khoa, Vở BT

**III .CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC** **CHỦ YẾU**

| **TG** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học sinh** |
| --- | --- | --- |
| **35’** | 1. **Hoạt động mở đầu**   - Khởi động, kết nối  Tập thể dục buổi sáng  - Giới thiệu bài: **Luyện tập** | **-** Thực hiện |
|  | **2. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  **Hoạt động** 1.Bài 1  - Cho HS làm bài 1: Tìm kết quả các phép cộng nêu trong bài (thể hiện trong các thẻ ghi phép tính).  **Hoạt động 2. Bài 2**  - Cho HS làm bài 2: Tìm kết quả các phép cộng nêu trong bài (HS có thể tính nhẩm hoặc dùng *Bảng cộng trong phạm vi 10 để* tính).  **Hoạt động. Bài 3**  - Cho HS quan sát các ngôi nhà và số ghi trên mỗi mái nhà để nhận ra các phép tính trong ngôi nhà có kết quả là số ghi trên mái nhà. HS lựa chọn số thích họp trong mỗi dấu ? của từng phép tính sao cho kết quả mỗi phép tính đó là số ghi trên mái nhà, ví dụ ngôi nhà ghi sô 7 có các phép tính: 5 +2; 4+ 3 ;6+ 1 .  - GV chốt lại cách làm. GV nên khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em  **4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**  **Bài 4.** Cho HS quan sát tranh, suy nghĩ cách giải quyết vấn đề nêu lên qua bức tranh.  a)Vấn đề đặt ra là: Tìm hai số để khi cộng lại ta được kết quả là 10, nghĩa là: Nếu chọn trước một số thì cần tìm số còn lại sao cho cộng hai số ta được kết quả là 10. Dựa vào *Bảng cộng trong phạm vi 10* đế tìm số còn lại. Ví dụ: Nếu chọn số 9 thì số còn lại là 1; nếu chọn số 5 thì số còn lại phải là 5. | - HS thực hiện  Chia sẻ trước lớp.  - HS thực hiện  - HS chia sẻ với bạn, đặt câu hỏi cho nhau, cùng tìm thêm các phép tính có thế đặt vào mỗi ngôi nhà.  Chia sẻ trong nhóm lớp |
|  | b) Cá nhân HS quan sát tranh, suy nghĩ và tập kể cho bạn nghe tình huống xảy ra trong tranh rồi đọc phép tính tương ứng. | - Chia sẻ trước nhóm lớp. |
|  | *Vỉ dụ:* Trong hộp có 5 chiếc bút màu. Bạn Lan bỏ thêm vào 3 chiếc. Trong hộp có tất cả bao nhiêu chiếc bút màu? |  |
|  | Thực hiện phép cộng 5 + 3 = 8. Có 8 chiếc bút màu.  Vậy phép tính thích hợp là 5 + 3 = 8. |  |
|  | **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  HS nghĩ ra một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép cộng trong phạm vi 10. |  |
|  | Bài học hôm nay, các em biết thêm được điều gì?  - về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép cộng trong phạm vi 10 để hôm sau chia sẻ với các bạn. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….**

**Thứ Ba ngày 12 tháng 11 năm 2024**

**Tiếng Việt: ÔN TẬP GIỮA HK 1 (tiết3)**

**Thứ Ba ngày 12 tháng 11 năm 2024**

**Bài: ĐỘNG TÁC LƯNG BỤNG.**

( 1 tiết)

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động và có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi.

**2. Về năng lực**:

**2.1. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện động tác lưng bụng trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Biết hô nhịp, cách thực hiện các động tác lưng bụng đúng đúng nhịp, đúng phương hướng và tích cực tham gia tập luyện.

Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được động tác lưng bụng.

**II. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.

- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt( tập thể), tập theo nhóm, tập luyện theo cặp đôi.

**IV. Các hoạt động dạy và học**

| **Nội dung** | **LV Đ** | | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **T. gian** | **S. lần** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**  Nhận lớp  Khởi động  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  - Trò chơi “mèo đuổi chuột”  **II. Phần cơ bản:**  **\* Ôn động tác:** vươn thở, tay, chân, vặn mình.  **\* Kiến thức.**  - Động tác lưng bụng  Description: ĐỘNG TÁC BỤNG  Nhịp 5,6,7,8 thực hiện như nhịp 1,2,3,4 nhưng bước chân phải sang ngang  \***Luyện tập**  Tập đồng loạt  Tập theo tổ nhóm  Tập theo cặp đôi  Thi đua giữa các tổ  \* Trò chơi “Nhảy đúng, nhảy nhanh”.  **III.Kết thúc**  \* Thả lỏng cơ toàn thân.  \* Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà  \* Xuống lớp | 5 – 7’  16-18’  3-5’  4- 5’ | 2x8N  2 lần  2 lần  2 lần  1 lần | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  - Gv HD học sinh khởi động.  - GV hướng dẫn chơi  Cho HS quan sát tranh  Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu  GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - GV hô - HS tập theo Gv.  - Gv quan sát, sửa sai cho HS.  - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi.  - Cho HS chơi thử và chơi chính thức.  - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật  - GV hướng dẫn  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.  - VN ôn các động tác đã học và chuẩn bị bài sau. | Đội hình nhận lớp        - Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.                HS quan sát GV làm mẫu  - Đội hình tập luyện đồng loạt.        ***ĐH tập luyện theo tổ***                  GV   -ĐH tập luyện theo cặp đôi       - Từng tổ lên thi đua - trình diễn     ----------   ----------      HS thực hiện thả lỏng  - ***ĐH kết thúc***       |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**



**Thứ Ba ngày 12 tháng 11 năm 2024**

**Hoạt động trải nghiệm:**

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: LỚP HỌC SẠCH, ĐẸP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Thực hiện được một số công việc vệ sinh lớp học để giữ gìn lớp học sạch, đẹp như: quét dọn, sắp xếp bàn ghế, đồ dùng học tập.

- Có ý thức và trách nhiệm trong việc giữ gìn lớp học gọn gàng, sạch, đẹp

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Thiết bị hỗ trợ dạy, SGK

**2. Học sinh**

- Sách giáo khoa, Vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC** **CHỦ YẾU**

| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| --- | --- | --- |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu** (Khởi động, kết nối)  Nhắc HS chuẩn bị tư thế học  - Ổn định: Cho HS Hát bài “ Em yêu trường em”  - Giới thiệu bài: **LỚP HỌC SẠCH, ĐẸP**  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **Hoạt động 1. Thực hành vệ sinh lớp học**  \* Cách tiến hành:  - GV cho HS quan sát tranh hỏi:  + Nhóm quét phòng học;  + Nhóm lau bảng, cửa kính, vệ sinh tường;  + Nhóm lau bàn ghế  + Nhóm kê xếp, vệ sinh khu để giày dép, mũ nón. - GV tổ chức cho các nhóm tiến hành lao động.  - GV theo dõi, giúp đỡ các nhóm.  - GV tổ chức cho HS tự đánh giá việc giữ  gìn vệ sinh lớp học của cá nhân và cả lớp.  \*GV kết luận.  - Vệ sinh lớp học gọn gàng, sạch sẽ tạo ra môi trường thuận lợi cho hoạt động dạy và học của cả thầy và trò.  - Mỗi thành viên trong lớp đều có trách  nhiệm giữ gìn vệ sinh lớp học sạch, đẹp.  **Hoạt động 2. Sắp xếp bàn ghế và đồ dùng học tập.**  \* Mục tiêu: HS sắp xếp được bàn ghế, đồ dùng học tập của cá nhân gọn gàng, ngăn  nắp.  \* Cách tiến hành :  - GV tổ chức cho mỗi HS tự kê xếp bàn ghế, sắp xếp đồ dùng học tập cá nhân gọn gàng, ngăn nắp. - Cho HS quan sát, hỗ trợ và đánh giá việc  sắp xếp của các bạn trong nhóm, trong lớp  về việc sắp xếp đồ dùng học tập cá nhân và  chỗ ngồi gọn gàng, ngăn nắp.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ về cảm nghĩ  của bản thân khi thực hiện việc giữ gìn lớp  học sạch, đẹp.  \* Kết luận:  - Sắp xếp đồ dùng học tập cá nhân gọn  gàng, ngăn nắp giúp cho việc học tập trở  - Lắng nghe, ghi nhớ nên thuận tiện và hiệu quả hơn.  - Mỗi HS đều có trách nhiệm sắp xếp đồ  dùng cá nhân gọn gàng, ngăn nắp cả ở trên  lớp và ở nhà.  \* Vân dụng: Hằng ngày phải có ý thức sắp  xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng.  **3. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  - Nhắc HS chia sẻ với người thân về những việc nên làm để lớp học sạch sẽ và làm những việc nhà giúp cho gia đình.  **4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**  Các em giúp bố mẹ làm việc nhà tùy theo sức của mình.  **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  Nhắc nhở HS thực hiện ở nhà, ở trường…  Tuyên dương HS tích cực | - Hát  - Lắng nghe  - Các nhóm tiến hành việc vệ sinh lớp lao động theo sự phân công.  -Theo dõi, lắng nghe.  - HS đứng tại chỗ kê lại ghế ngồi cho  ngay ngắn, sắp xếp đồ dùng cá nhân  của mình.  - HS bao quát các hoạt động của bạn  sau khi đã xong công việc của mình.  - HS đứng tại chỗ chia sẻ  - Theo dõi, lắng nghe  - Theo dõi, lắng nghe và thực hiện  Theo dõi, lắng nghe và thực hiện  Thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….**



**Thứ Tư ngày 13 tháng 11 năm 2024**

**Tiếng Việt: ÔN TẬP GHK – ĐÁNH GIÁ KT (tiết 1, 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Mỗi học sinh trong lớp đọc một đoạn văn, thơ khoảng 30 tiếng chứa vần đã học. Ngữ liệu đánh giá là các đoạn đã được đánh giá số TT trong các bài đọc mà SGK đã giới thiệu ( Nằm mơ, Hứa và làm), cũng có thể chọn một vài bài đọc trong SGK mà HS đã học trước đó.

- Nếu lấy văn bản ngoài SGK làm ngữ liệu thì GV phải hết sức chú ý để tránh lạc vần ( tiếng có vần HS chưa được học).

**II/ ĐỒ DUNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- SGK

**2. Học sinh**

- Sách giáo khoa, Vở

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC** **CHỦ YẾU**

| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| --- | --- | --- |
| **35’** | **Tiết 1** | |
|  | **1. Hoạt động mở đầu**  - Khởi động, kết nối  Nhắc HS chuẩn bị tư thế học  Cả lớp hát  Giới thiệu bài: **Ôn : Đọc thành tiếng**  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành:** | Hát  Lắng nghe |
|  | **-** GV gọi từng HS đọc bài tập đọc  - GV nhận xét | Đọc bài |
|  | **4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**  Tự tìm đọc sách báo. | |
|  | **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Nhận xét  - Chuẩn bị bài mới | Lắng nghe và thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….**

**Thứ Tư ngày 13 tháng 11 năm 2024**

**Toán: Bài 23. KHỐI HỘP CHỮ NHẬT – KHỐl LẬP PHƯƠNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Có biểu tượng về khối hộp chữ nhật, khối lập phương.

- Nhận biết được các đồ vật trong thực tế có dạng khối hộp chữ nhật, khối lập phương.

- Phát triển các NL toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. Giáo viên

- Thiết bị hỗ trợ dạy,

2. Học sinh

- Sách giáo khoa, Vở

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| --- | --- | --- |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu** (Khởi động, kết nối)  Nhắc HS chuẩn bị tư thế học  Giới thiệu bài: **Khối hộp chữ nhật – Khốl lập phương** |  |
|  | **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **HĐ1.** **Quan sát**  1.HS thực hiện lần lượt các thao tác sau dưới sự hướng dẫn của GV: | HS lấy ra một nhóm các đồ vật có hình dạng và màu sắc khác nhau. |
|  | - GV hướng dẫn HS quan sát một khối hộp chữ nhật, xoay, lật, chạm vào các mặt của khối hộp chữ nhật đó và nói: “Khối hộp chữ nhật”. | HS lấy ra một số khối hộp chữ nhật với màu sác và kích thước khác, nói: “Khối hộp chữ nhật”.  HS cầm hộp sữa có dạng khối hộp chữ nhật nói: “Hộp sữa có dạng khối hộp chữ nhật”. |
|  | - Thực hiện thao tác tương tự với khối lập phương. | - HS quan sát thực hành theo nhóm yêu cầu: xếp riêng đồ vật thành hai nhóm (các đồ vật dạng khối hộp chữ nhật, các đồ vật có dạng khối lập phương). |
|  | **3. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  **Bài 1.** HS thực hiện cá nhân:  - Cho HS xem tranh và nói cho bạn nghe đồ vật nào có dạng khối hộp chữ nhật, đồ vật nào có dạng khối lập phương. Chắng hạn: Tủ lạnh có dạng khối hộp chữ nhật, con súc sắc có dạng khối lập phương. | HS có thể kể thêm các đồ vật xung quanh lớp học có dạng khối hộp chữ nhật, khối lập phương.  - HS thực hiện |
|  | **Bài** 2  a) Cho HS tự đếm số khối hộp chữ nhật, khối lập phương ở mỗi hình vẽ. Chia sẻ kết quả. Chắng hạn: Chiếc bàn gồm 5 khối hộp chữ nhật; Con ngựa gồm 10 khối lập phương và 4 khối hộp chữ nhật. |  |
|  | b) Cho HS suy nghĩ, sử dụng các khối hộp chữ nhật, khối lập phương để ghép thành các hình như gợi ý hoặc các hình theo ý thích. Mời bạn xem hình mới ghép được và nói cho bạn nghe ý tưởng ghép hình của mình. | - HS thực hiện |
|  | GV khuyến khích HS đặt câu hỏi cho bạn. |  |
|  | **4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**  **Bài 3.** Thực hiện theo cá nhân:  Kể tên các đồ vật có dạng khối hộp chữ nhật, khối lập phương trong thực tế. | - Chia sẻ trước nhóm lớp. |
|  | **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Từ ngữ toán học nào em cần chú ý?  - Về nhà, em hãy quan sát xem những đồ vật nào có dạng khối hộp chữ nhật, những đồ vật nào có dạng khối lập phương để hôm sau chia sẻ với các bạn. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

**Thứ Tư ngày 13 tháng 11 năm 2024**

**Tự nhiên và xã hội: BÀI 6. NƠI EM SỐNG ( tt)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**\*Về nhận thức khoa học:**

- Giới thiệu được một cách đơn giản về quang cảnh làng xóm , đường phố và hoạt động của người dân nơi HS đang sống . của công việc đó cho xã hội .

- Nêu được một số công việc của người dân trong cộng đồng và đóng góp

- Nhận biết được bất kì công việc nào đem lại lợi ích cho cộng đồng đều đáng quý .

**\*Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:**

- Biết cách quan sát và cách đặt câu hỏi khi quan sát các hình trong bài học để phát hiện ra cảnh quan tự nhiên , vị trí của một số nơi quan trọng ở cộng đồng . **\*Về vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:**

-Nêu và thực hiện được một số việc HS có thể làm để đóng góp cho cộng đồng địa phương .

-Bày tỏ được sự gắn bó , tình cảm của bản thân với làng xóm hoặc khu phố của mình .

\* Lồng ghép: GDĐP: Phú Yên quê hương em.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**

- Thiết bị hỗ trợ dạy,

**2. Học sinh**

- Sách giáo khoa, Vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC** **CHỦ YẾU:**

**Tiết 2**

**Quang cảnh nơi em sống (tiếp theo)**

| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| --- | --- | --- |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu** (Khởi động, kết nối)  Nhắc HS chuẩn bị tư thế học  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **Hoạt động 3 : Tìm hiểu về nơi sống của em**  \* Cách tiến hành  *Bước 1 : Làm việc cá nhân*  - Yêu cầu HS tìm hiểu về nơi sống của bạn bằng cách hỏi đáp  - Nhà bạn ở đâu ? ( Nêu rõ số nhà , tên xóm , thôn , xã , huyện , tỉnh hoặc phố , phường , quận , tỉnh / thành phố )  - Theo bạn , nơi chúng mình sống có giống với nơi sống của bạn An hay bạn Hà không ? Giống ở chỗ nào ?  - Gia đình bạn thường mua thức ăn , đồ uống ở đâu ?  - Ngày nghỉ , bạn thường được bố mẹ đưa đi chơi ở đâu ?  Bạn có thể giới thiệu một địa điểm nổi bật mà bạn thích đến đó ( hoặc được nhiều người trong cộng đồng hay khách du lịch thích đến đó ) .  - Hãy nói về tình cảm của bạn đối với nơi bạn sống  *Bước 2 : Làm việc cả lớp*  GV cho HS đặt câu hỏi với cả lớp về cảnh vật và hoạt động của con người ở nơi các em đang sống và được chỉ định HS khác trả lời ; nếu HS nảy trả lời đúng sẽ có quyền đặt câu hỏi cho HS khác ( tiếp tục như vậy cho đến khi HS hết câu hỏi ) .  - GV cùng HS nhận xét bổ sung  **3. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  ***Hoạt động 4 :*** *Đóng vai “ Hướng dẫn viên du lịch ”* .  \* Cách tiến hành  *Bước 1 : Làm việc theo nhóm*  -GV yêu cầu HS sắp xếp những tranh ảnh của nhóm và xây dựng nội dung giới thiệu về nơi sống của mình .  - HD HS đóng vai “ Hướng dẫn viên du lịch "  -GV theo dõi hướng dẫn  *Bước 2 : Làm việc cả lớp*  - Yêu cầu các nhóm lần lượt đóng vai “ Hướng dẫn viên du lịch ” để giới thiệu nơi sống của mình  - GV cùng HS nhận xét , đánh giá .  **4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**  \* Lồng ghép GDĐP: Kể cho thầy cô và các bạn nơi mình sống.  - GV tổ chức cho HS trình bày cá nhân: Kể cho thầy cô và các bạn nơi mình sống.  - HS trình bày kết quả.  - GV nhận xét và tuyên dương.  **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Nhận xét  - Chuẩn bị bài mới. | Làm việc nhóm đôi  HS trình bày  Đặt câu hỏi và trả lời  Đóng vai  - HS tham gia.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Năm ngày 14 tháng 11 năm 2024**

**Tiếng Việt: ÔN TẬP GHK – ĐÁNH GIÁ KT (tiết 3,4,5)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc đúng, hiểu về làm đúng các BT nối ghép, đọc hiểu.

- Nhớ quy tắc chính tả c/k, làm đúng BT điền chữ c hoặc k.

- Chép đúng câu văn.

**II/ ĐỒ DUNG DẠY HỌC**

1.GV: Bảng phụ ghi bài tập

2.HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC** **CHỦ YẾU**

| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| --- | --- | --- |
| **35’** | **Tiết 1** | |
|  | **1. Hoạt động mở đầu** (Khởi động, kết nối)Nhắc HS chuẩn bị tư thế học  Cả lớp hát  **-** Giới thiệu bài:  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  **HĐ1. ôn bài** | Hs thực hiện |
|  | **HĐ2/Luyện tập**  2.1. GV cho HS làm các bài tập nối ghép trong SGK  2.2. GV cho hs làm các bài tập và nhớ quy tắc viết c/ k, g/ gh, ng / ngh  2.3.GV cho học sinh chép đúng câu  **- GV nhận xét** | Hs thực hiện |
|  | **4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**  Tự tìm đọc sách báo và nhiều phương tiện khác. | |
|  | **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Nhận xét  - Chuẩn bị bài mới |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….**



**ÂM NHẠC: CÔ HIẾU DẠY**

**Thứ Năm ngày 14 tháng 11 năm 2024**

**GDTC: ĐỘNG TÁC PHỐI HỢP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Biết thực hiện vệ sinh cá nhân, đảm bảo an toàn trong tập luyện

- Thực hiện được các tư thế vận động cơ bản đã học

- Thực hiện được tư thế phối hợp.

-Biết quan sát tranh ảnh và động tác mẫu của GV để tập luyện.

.-Tích cực tham gia tập luyện

**2. Về năng lực**:

**2.1. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện động tác phối hợp trong sách giáo khoa.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Biết hô nhịp, cách thực hiện các động tác phối hợp đúng đúng nhịp, đúng phương hướng và tích cực tham gia tập luyện.

Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được động tác phối hợp.

**II. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Powerpoint bài giảng Tranh ảnh, trang phụ thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **TG 35’** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| --- | --- | --- |
| 5 – 7’      16-18’  2 x 8N  2 lần  4 x 8N  4 lần  2 x 8N  4 lần  4 x 8N  1 lần  2 x 8N  3-5’  4- 5’ | **1. Hoạt động mở đầu** (Khởi động, kết nối)  Nhắc HS chuẩn bị tư thế học  Khởi động  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  \* Giới thiệu bài:  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  **Hoạt động 1**  **\* Ôn động tác:** vươn thở, tay, chân, vặn mình, lưng bụng.  **\* Kiến thức.**  - Động tác phối hợp  ĐỘNG TÁC TOÀN THÂN  - Gv HD học sinh khởi động.  Nhịp 5,6,7,8 thực hiện như nhịp 1,2,3,4 nhưng bước chân phải lên trước.  \***Luyện tập**  Tập đồng loạt  Tập theo cá nhân  **III.Kết thúc**  \* Thả lỏng cơ toàn thân.  \* Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà  \* Xuống lớp  Cho HS quan sát tranh  Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu  GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - GV hô - HS tập theo Gv.  - Gv quan sát, sửa sai cho HS.  - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi.  - Cho HS chơi thử và chơi chính thức.  - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật  - GV hướng dẫn  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.  - Dặn HS ôn các động tác đã học và chuẩn bị bài sau. | Đội hình nhận lớp    - Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.    - Đội hình HS quan sát tranh    HS quan sát GV làm mẫu  - Đội hình tập luyện đồng loạt.    ***ĐH tập luyện theo cá nhân***        HS thực hiện thả lỏng  - ***ĐH kết thúc*** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

**Thứ Sáu ngày 11 tháng 11 năm 202**

**Tiếng Việt: ÔN TẬP GHK – ĐÁNH GIÁ KT (tiết 6, 7)**

**( Bài kiểm tra)**

**A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)**

**I. Đọc thành tiếng (8 điểm)**

**1. Đọc âm, vần:**

| d | ch | k | a | L | ng | c | p | th |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| kh | b | m | nh | S | ô | r | ngh | u |
| h | đ | gi | t | Ph | ă | e | q | qu |
| g | tr | ê | y | Gh | i | v | ua | Ăm |

**2. Đọc từ:**

| cụ già | đom đóm | chả giò | cá quả |
| --- | --- | --- | --- |
| cửa sổ | khe đá | tre ngà | ghi nhớ |
| củ nghệ | đi chợ | qua đò | bắp ngô |
| nho khô | chăm chỉ | nấm | giá đỗ |

**3. Đọc câu:**

**Nhà bà có gà, có nghé.**

**Dì Tư là y tá.**

**II. Bài tập: (2 điểm) (Thời gian: 10 phút)**

**Điền vào chỗ chấm:**

a. g hay gh:

nhà .......a                       ........ế gỗ

b. ua hay ưa:

cà ch........                        tr........ hè

**B. KIỂM TRA VIẾT: (10 điểm) Thời gian: 25 phút**

**1. Viết â**m, vần: GV đọc cho học sinh viết các âm, vần sau:

Kh, m, a, ng, th, ia, ua, am, âp , cá mập, que diêm, khóm tre.

Dì Tư là y tá.

**Thứ Sáu ngày 15 tháng 11 năm 2024**

**Toán:** Bài 24. **LÀM QUEN VỚI PHÉP TRỪ - DẤU TRỪ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Làm quen với phép trừ qua các tình huống có thao tác bớt, nhận biết cách sử dụng các dấu (-, =).

- Nhận biết ý nghĩa của phép trừ (với nghĩa bớt) trong một số tình huống gắn với thực tiễn.

- Phát triển các NL toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Thiết bị hỗ trợ dạy

**2. Học sinh**

- Sách giáo khoa, Vở

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC** **CHỦ YẾU**

| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| --- | --- | --- |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu** (Khởi động, kết nối)  Nhắc HS chuẩn bị tư thế học |  |
|  | - Cho HS thực hiện lần lượt các hoạt động sau | - HS thực hiện |
|  | *+ Quan sát* bức tranh tình huống.  *+ Nói* với bạn về những điều quan sát được từ bức tranh, chẳng hạn: Có 5 con chim đậu trên cây. Có 2 con bay đi. Trên cây còn lại bao nhiêu con chim? |  |
|  | - GV hướng dẫn HS xem tranh, giao nhiệm vụ và gợi ý để HS chia sẻ những gì các em quan sát được  **Giới thiệu bài** |  |
|  | **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  a)Hoạt động 1.HS thực hiện lần lượt các hoạt động sau: | - HS thực hiện |
|  | - Lấy ra 5 que tính. *Bớt đi* 2 que tính. Hỏi còn lại bao nhiêu que tính? | - HS nói, chẳng hạn: “Có 5 que tính. Bớt đi 2 que tính. Còn lại 3 que tính”. |
|  |  | - HS làm tương tự với các chấm tròn: Lấy ra 5 chấm tròn. Bớt đi 2 chấm tròn. Hỏi còn lại bao nhiêu chấm tròn? |
|  | b) Hoạt động 2.GV lưu ý hướng dẫn HS sử dụng mẫu câu khi |  |
|  | nói: *Có... Bớt đi... Còn ...* |  |
|  | c).Hoạt động 3 thực hiện thao tác: |  |
|  | - GV dùng các chấm tròn để diễn tả các thao tác HS vừa thực hiện. | - HS nghe GV giới thiệu phép trừ, dấu trừ: nhìn 5-2 = 3; đọc *năm trừ hai bằng ba* |
|  | GV giới thiệu cách diễn đạt bằng kí hiệu toán học 5-2 = 3. |  |
|  | d) Hoat động 4. Củng cố kiến thức mới:  - GV nêu tình huống khác, HS đặt phép trừ tương ứng rồi gài thẻ phép tính vào thanh gài. Chẳng hạn: GV nêu: “Có 5 chấm tròn. Bớt đi 3 chấm tròn. Hỏi còn lại bao nhiêu chấm tròn? Bạn nào nêu được phép tính”. HS gài phép tính 5-3=2 vào thanh gài. | - HS tự nêu tình huống tưcmg tự rồi đố nhau đưa ra phép trừ. |
|  | **3. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  **Bài 1**  - Cho HS làm bài 1: HS quan sát tranh, chẳng hạn: | - HS thực hiện |
|  | + Có 3 chú ếch đang ngồi trên lá sen, 1 chú ếch nhảy xuống ao. Hỏi còn lại bao nhiêu chú ếch đang ngồi trên lá sen? |  |
|  | + Đọc phép tính và nêu số thích họp ở ô dấu ? rồi ghi phép tính 3-1=2 vào vở. | Chia sẻ lên nhóm lớp. |
|  | - GV chốt lại cách làm bài, gợi ý để HS sử dụng mẫu câu khi nói về các bức tranh: *Có... Bớt đi... Còn...* |  |
|  | **Bài 2.** - Cho HS quan sát tranh vẽ, nhận biết phép tính thích họp với từng tranh vẽ; Thảo luận với bạn về chọn phép tính thích hợp cho từng tranh vẽ, lí giải bằng ngôn ngữ cá nhân. | - HS quan sát Chia sẻ trên nhóm lớp. |
|  | GV chốt lại cách làm bài.  **4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**  Thực hiện trừ trong các đồ vật trong trò chơi **và t**rong cuộc sống hằng ngày  **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Nhận xét  -Chuẩn bị bài mới |  |
|  |  | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Sáu ngày 15 tháng 8 năm 2024**

**Tiết 3 Hoạt động trải nghiệm:**

**SINH HOẠT LỚP**

**CHIA SẺ VỀ VIỆC GIỮ GÌN TRƯỜNG, LỚP SẠCH, ĐẸP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Tự đánh giá việc giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp của bản thân, của bạn, của cả lớp.

- Có tinh thần trách nhiệm trong giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp.

- Có ý thức và thái độ tích cực tham gia giữ gìn trường, lớp sạch đẹp.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Thiết bị hỗ trợ dạy,SGK

**2. Học sinh**

- Sách giáo khoa, Vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| --- | --- | --- |
| **35’** | **1. Hoạt động mở đầu** (Khởi động, kết nối)  Nhắc HS chuẩn bị tư thế học  1.Ổn định: Hát  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **Hoạt động 1** Nhận xét trong tuần  2.1. Nhận xét trong tuần 10  - GV yêu cầu các trưởng ban báo cáo:  - Các trưởng ban, phó ban, phụ trách các  +Đi học chuyên cần:  + Tác phong , đồng phục .  + Chuẩn bị bài, đồ dùng học tập  + Vệ sinh.  + GV nhận xét qua 1 tuần học:  \* Tuyên dương:  - GV tuyên dương cá nhân và tập thể có  thành tích.  \* Nhắc nhở:  - GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của  lớp trong tuần.  2.2.Phương hướng tuần 11  - Thực hiện dạy tuần 11, GV bám sát kế  hoạch chủ nhiệm thực hiện.  - Tiếp tục thực hiện nội quy HS, thực hiện  ATGT, ATVSTP.  - Thực hiện tốt các phong trào lớp, trường, triển khai chủ điểm mới.  2.3. Giữ gìn trường lớp sạch đẹp .  - GV tổ chức cho HS thảo luận, chia sẻ theo các nội dung sau đây:  + Em và các bạn đã thực hiện được các hoạt động của ban mình tổng hợp kết quả theo dõi trong tuần.  + Trưởng ban nề nếp báo cáo kết quả  theo dõi  + Trưởng ban học tập báo cáo kết quả  theo dõi  + Trưởng văn nghệ báo cáo kết quả theo  dõi  + Trưởng ban vệ sinh báo cáo kết quả  theo dõi.  + Việc làm của bản thân, của lớp có ý nghĩa như thế nào trong việc giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp?  + Em cảm thấy thế nào khi thực hiện  được các việc làm ý nghĩa đó?  - GV cho các nhóm lên chia sẻ kết quả làm việc.  - GV cùng HS nhận xét  **3. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  - Tổ chức cho HS làm vệ sinh trường lớp  - Tổ chức cho HS thảo luận về vệ sinh trường lớp.  **4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**  **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - GV đánh giá chung kết quả thực hiện nền nếp sinh hoạt của HS.  Tuyên dương, nhắc nhở | Hát  + Em và các bạn đã thực hiện được các hoạt động của ban mình tổng hợp kết quả theo dõi trong tuần.  + Trưởng ban nề nếp báo cáo kết quả  theo dõi  + Trưởng ban học tập báo cáo kết quả theo dõi  + Trưởng văn nghệ báo cáo kết quả theo  dõi  + Trưởng ban vệ sinh báo cáo kết quả theo dõi  - Lắng nghe để thực hiện.  - Thảo luận chia sẻ  - HS làm việc theo nhóm 4.  công việc cụ thể gì để góp phần giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp?  - Lần lượt các nhóm đại diện lên chia sẻ.  - HS nhận xét nhóm bạn  - Lắng nghe để thực hiện.  - Lắng nghe để thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..**